

BM3.2. Thông tin về kết quả tuyển sinh và đào tạo hằng năm**A. Công khai thông tin về quy mô đào tạo hiện tại**

STT	Khối ngành	Quy mô sinh viên hiện tại			Số lượng nhập học mới			Số lượng tốt nghiệp		
		Thạc sĩ	Đại học		Thạc sĩ	Đại học		Thạc sĩ	Đại học	
			Chính quy	Vừa làm vừa học		Chính quy	Vừa làm vừa học		Chính quy	Vừa làm vừa học
	Tổng số									
1	Khối ngành I									
2	Khối ngành II									
3	Khối ngành III	0	307	16	0	51	6	0	40	0
4	Khối ngành IV									
5	Khối ngành V	44	1008	65	30	303	26	10	110	0
6	Khối ngành VI									
7	Khối ngành VII									

B1. Công khai thông tin về tỉ lệ nhập học, thôi học

STT	Khối ngành	Tỉ lệ nhập học so với kế hoạch			Tỉ lệ thôi học			Tỉ lệ thôi học năm đầu		
		Thạc sĩ	Đại học		Thạc sĩ	Đại học		Thạc sĩ	Đại học	
			Chính quy	Vừa làm vừa học		Chính quy	Vừa làm vừa học		Chính quy	Vừa làm vừa học
	Tổng số									
1	Khối ngành I									
2	Khối ngành II									
3	Khối ngành III	0	28%	13%	0	2.6	0	0	6.89	0
4	Khối ngành IV									
5	Khối ngành V	100%	45%	8%	2.2	4.06	21.5	3.3	5.8	26.9

6	Khối ngành VI									
7	Khối ngành VII									

B2. Công khai thông tin về tỉ lệ tốt nghiệp

STT	Khối ngành	Tỉ lệ tốt nghiệp đúng hạn			Tỉ lệ tốt nghiệp trong thời gian không quá 2 năm		
		Thạc sĩ	Đại học		Thạc sĩ	Đại học	
			Chính quy	Vừa làm vừa học		Chính quy	Vừa làm vừa học
	Tổng số						
1	Khối ngành I						
2	Khối ngành II						
3	Khối ngành III	0	76.47	0	0	74.07	
4	Khối ngành IV						
5	Khối ngành V	100	80.51	0	35.71	25	
6	Khối ngành VI						
7	Khối ngành VII						

C. Công khai thông tin về người học tốt nghiệp đại học và tỷ lệ người học có việc phù hợp với trình độ đào tạo trong thời gian 12 tháng sau khi tốt nghiệp

STT	Khối ngành	Số người học tốt nghiệp đại học	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỉ lệ người học có việc phù hợp với trình độ đào tạo trong thời gian 12 tháng sau khi tốt nghiệp (%)
			Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
	Tổng số					
1	Khối ngành I					
2	Khối ngành II					
3	Khối ngành III	40	0	27,91	60,47	82.9
4	Khối ngành IV					
5	Khối ngành V	110	0,55	11,82	54,55	67.96
6	Khối ngành VI					
7	Khối ngành VII					